

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N; Địa chỉ trụ sở: 201 – 203 Đường C, Phường X, Quận Y, Thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V - Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo uỷ quyền của ông Ngô Trần Phúc V: Ông Trần Ngọc T- Chức vụ Tổng Giám đốc.

Ông Trần Ngọc T uỷ quyền cho ông Huỳnh Thế L- Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh B; địa chỉ: 140 đường H, phường A, TP. B, tỉnh B.

Ông Huỳnh Thế L uỷ quyền cho ông Lê Hồng T- Chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh B; địa chỉ: 140 đường H, phường A, Thành phố B, tỉnh B tham gia tố tụng.

Bị đơn: Anh Trần Văn Tiểu L, sinh năm 2000; Địa chỉ: 279/1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Tiểu L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền nợ tính đến ngày 12/3/2024 là 1.820.732.881 đồng (gồm nợ gốc: 1.500.000.000 đồng, Nợ lãi trong hạn: 18.739.726 đồng; Nợ lãi quá hạn vốn: 226.750.685 đồng; Nợ phạt chậm trả lãi: 2.242.470 đồng, Thẻ tín dụng:

74.000.000 đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 0133/2022/601-TD-CV ngày 14/07/2022 kể từ ngày 13/3/2024 cho đến ngày trả hết nợ. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nếu anh Trần Văn Tiểu L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản (quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất) số 0091/2021/601-TD-BĐ ngày 08/7/2021, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/SĐ-0091/2021/601-TD-BĐ ngày 14/7/2022, gồm: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 49, tờ bản đồ số 36 tại xã G, huyện T, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 036629, số vào sổ cấp GCN: CS06090 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường, tỉnh Bến Tre cấp ngày 31/05/2021 cho anh Trần Văn Tiểu L. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì anh Trần Văn Tiểu L có nghĩa tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Trần Văn Tiểu L có nghĩa vụ chịu 33.310.993 đồng.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.372.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003569 ngày 22/01/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tor